

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/DS-ST
Ngày 20-01-2021
“V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Định

Ông Hồ Quốc Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 190/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Kiều D, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp 8, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Lữ Văn L và bà Phạm Thị Ph (Phạm Thị Th)

Cùng địa chỉ: Ấp 8, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 30/6/2020, nguyên đơn chị Trịnh Kiều D trình bày: Vào ngày 06/6/2020 (ngày 15/4/2020 âm lịch) thông qua mối quan hệ của người quen ông Lữ Văn L có đến nhà chị mua hai con heo có trọng lượng 162kg với giá 14.580.000 đồng, ông L đồng ý trả cho chị 14.600.000 đồng. Do không có đủ tiền nên ông L trả trước cho chị 1.600.000 đồng, phần còn lại 13.000.000 đồng ông L hẹn ngày 07/6/2020 sẽ trả cho chị nhưng ông L không trả. Ngày 14/6/2020 chị có đến nhà ông L để lấy số tiền ông L còn thiếu nhưng không gặp ông L mà chỉ gặp bà Ph (vợ ông L), bà Ph hẹn ba ngày sau sẽ trả cho chị số tiền mua heo còn thiếu và bà Ph có viết tờ giấy cam kết trả số tiền 13.000.000 đồng. Vào các ngày 17 và 18/6/2020 chị có đến nhà ông L để lấy số tiền mua heo còn thiếu nhưng không có, đến ngày 21/6/2020 ông L có trả thêm cho chị được 5.000.000 đồng và từ đó đến nay ông L và

bà Ph không trả số tiền 8.000.000 đồng mua heo còn thiếu. Nay chị D yêu cầu ông L và bà Ph phải trả số tiền mua hai con heo còn thiếu là 8.000.000 đồng, ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án trực tiếp tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho ông Lữ Văn L và bà Phạm Thị Ph (Th), hai lần thông báo hòa giải và hai lần triệu tập xét xử nhưng ông L, bà Ph không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của chị D, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Lữ Văn L và bà Phạm Thị Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông L, bà Ph.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện đòi lại tiền mua heo của chị D, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án theo yêu cầu khởi kiện của chị D, Tòa án đã thông báo cho ông Lữ Văn L và bà Phạm Thị Ph biết việc chị D yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông L và bà Ph phải trả cho chị D số tiền mua heo còn nợ là 8.000.000 đồng, có giấy nhận trả đề ngày 15/4/2020 nhận trả 13.000.000 đồng, nhưng ông L, bà Ph không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị D. Tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định “Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối ... thì bên đương sự đó không phải chứng minh”. Căn cứ vào điều luật đã viện dẫn có đủ cơ sở kết luận ông L có mua heo của chị D, nên việc chị D yêu cầu ông L, bà Ph trả số tiền mua heo còn thiếu lại 8.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[3] Án phí: Chị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; ông Lữ Văn L và bà Phạm Thị Ph (Th) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 400.000 đồng (8.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trịnh Kiều D. Buộc ông Lữ Văn L và bà Phạm Thị Ph (Phạm Thị Th) có nghĩa vụ trả cho chị Trịnh Kiều D 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) tiền mua heo.

2. Kể từ ngày chị D có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền được thi hành án nếu như ông L, bà Ph (Th) chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì phải chịu thêm phần lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thi hành án.

3. Về án phí:

- Chị Trịnh Kiều D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho chị D 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0011264 ngày 28/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình.

- Ông Lữ Văn L và bà Phạm Thị Ph (Th) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng); ông L và bà Ph (Th) chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Chị D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông L và bà Ph (Th) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tiêu Hồng Phụng